

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THỦY
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 02-02-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Trọng Tuấn.

2. Ông Nguyễn Phú Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thạch Thị Thi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2023 tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

- Bị cáo: **LÊ THÀNH T**, tên gọi khác: không, giới tính: nam, sinh năm 1989 tại Thới An, Ô Môn, Cần Thơ; Nơi cư trú: khu vực Thới Phong A, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Bé Tư và bà Lê Thị Ngọc Thủy; Vợ Lương Thị Kim Anh, sinh năm 1992; Tiền án: 02 lần, lần thứ nhất: Bản án số 81 ngày 19/12/2008 Tòa án nhân dân quận Ô Môn xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chưa đóng 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Lần thứ hai: Tại Bản án số 75 ngày 24/10/2019, Tòa án nhân dân quận Ô Môn xử phạt 02 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong án phạt tù ngày 11/10/2021. Tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh *Nguyễn Thanh Toàn*, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khu vực Thới Hòa, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh *Nguyễn Chí Công*, sinh năm 1989. Địa chỉ: Khu vực Thới Lợi A, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 19/7/2022, bị cáo **LÊ THÀNH T** điện thoại cho Nguyễn Chí Công rủ đi mua ma túy, Công đồng ý nên Tâm điều khiển xe mô tô biển số 95C1-134.42 từ nhà đến đón Công. Trên đường đi, trên quốc lộ 91B theo hướng từ quận Ô Môn đi quận Ninh Kiều thì Tâm rủ Công tìm tài sản trộm để bán lấy tiền mua thêm ma túy, Công đồng ý. Khi vừa qua cầu Bình Thủy thuộc đường Quốc lộ 91B thì Tâm và Công phát hiện một máy cưa gỗ của bị hại Nguyễn Thanh Toàn để bên ngoài gần cửa hông của xưởng cưa Thái Hòa. Lúc này Tâm điều khiển xe đậu bên ngoài gần cửa hông của xưởng cưa, Công xuống ôm máy cưa gỗ mang ra xe Tâm đang chờ sẵn. Sau đó, Tâm điều khiển xe chở Công chạy ra Quốc lộ 91B, khi Tâm điều khiển xe chạy lên dốc cầu Bình Thủy hướng về quận Ninh Kiều thì phát hiện có người đuổi theo, Công làm rơi máy cưa xuống đường, Tâm vẫn điều khiển xe chạy được một đoạn thì bị bắt giữ.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 26/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Giá trị còn lại của tài sản mà bị cáo đã trộm là 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Bị hại Nguyễn Thanh Toàn đã nhận lại tài sản.

Quá trình làm việc bị cáo **LÊ THÀNH T** thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản.

Đối với Công có cùng Tâm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, Do chưa đủ cấu thành tội phạm nên Công an quận Bình Thủy đã ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng).

Đối với xe mô tô biển số 95C-134.42 Tâm mua và quản lý sử dụng từ tháng 5 năm 2022 với giá 2.500.000 đồng của một người tên Quang tại thành phố Hồ Chí Minh nhưng chưa sang tên chủ sở hữu. Qua xác minh xe mô tô do Lê Ngọc Thiện ngụ ấp 6, xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang đứng tên chủ sở hữu và hiện nay Thiện không có mặt tại địa phương nên không làm việc được. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT – VKSBT ngày 04/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo LÊ THÀNH T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa,

- *Đại diện VKS phát biểu quan điểm tranh luận:* Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo LÊ THÀNH T theo tội danh và điều khoản như nội dung cáo trạng đã công bố. Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38; Điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo LÊ THÀNH T từ **01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam**. Về vật chứng: đã trả lại cho bị hại nên không đặt ra xem xét. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét, giải quyết. Đối với xe mô tô biển số 95C-134.42 đề nghị tịch thu sung công.

- *Bị cáo:*

+ Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

+ Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an quận Bình Thủy, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, **bị hại, người làm chứng** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại – anh Nguyễn Thanh Toàn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan – anh Nguyễn Chí Công có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy anh Toàn và anh Công đã có lời khai trong quá trình điều tra, lời trình bày trong đơn xin xét xử vắng mặt khi cần thiết HĐXX sẽ công bố lời khai của họ trước phiên tòa. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh: Xét thấy, bị cáo LÊ THÀNH T đã khai nhận vào khoảng 08 giờ ngày 19/7/2022, bị cáo LÊ THÀNH T điện thoại cho Nguyễn Chí Công rủ đi mua ma túy, Công đồng ý nên Tâm điều khiển xe mô tô biển số 95C1-134.42 từ nhà đến đón Công. Trên đường đi, trên quốc lộ 91B theo hướng từ quận Ô Môn đi quận Ninh Kiều thì Tâm rủ Công tìm tài sản trộm để bán lấy tiền mua thêm ma túy, Công đồng ý. Khi vừa qua cầu Bình Thủy thuộc đường Quốc lộ 91B thì Tâm và Công phát hiện một máy cưa gỗ của bị hại Nguyễn Thanh Toàn để bên ngoài gần cửa hông của xưởng cưa Thái Hòa. Lúc này Tâm điều khiển xe đậu bên ngoài gần cửa hông của xưởng cưa, Công xuống ôm máy cưa gỗ mang ra xe Tâm đang chờ sẵn. Sau đó, Tâm điều khiển xe chở Công chạy ra Quốc lộ 91B, khi Tâm điều khiển xe chạy lên dốc cầu Bình Thủy hướng về quận Ninh Kiều thì phát hiện có người đuổi theo, Công làm rơi máy cưa xuống đường, Tâm vẫn điều khiển xe chạy được một đoạn thì bị bắt giữ.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐGTS ngày 26/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Giá trị còn lại của tài sản mà bị cáo đã trộm là 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy truy tố và kết luận bị cáo LÊ THÀNH T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Bị cáo LÊ THÀNH T là người có đủ năng lực hành vi dân sự, trong độ tuổi lao động đã lén lút lợi dụng sự sơ hở của bị hại đã lấy trộm tài sản. Bị cáo phải nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử và kết án; bị cáo biết nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý nhưng vì tham lam, tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: HĐXX thấy rằng bị cáo có 02 tiền án, chưa được xóa án tích (lần thứ nhất: Bản án số 81 ngày 19/12/2008 Tòa án nhân dân quận Ô Môn xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chưa đóng 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Lần thứ hai: Tại Bản án số 75 ngày 24/10/2019, Tòa án nhân dân quận Ô Môn xử phạt 02 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong án phạt tù ngày 11/10/2021). Do đó, HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự là đúng theo quy định của pháp luật.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: HĐXX ghi nhận trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện được sự ăn năn hối cải. Đồng thời, Bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Do đó, HĐXX xem xét quyết định áp dụng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của nhà nước. Đồng thời, bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Qua phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nêu trên, thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật và có tác dụng trong đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản (Theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 38/QĐ-ĐTTH ngày 29/9/2022 và biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu), ngoài ra không có yêu cầu gì khác, nên HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về vật chứng vụ án: **Đối với xe mô tô biển số 95C-134.42 Tâm mua và quản lý sử dụng từ tháng 5 năm 2022 với giá 2500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) của một người tên Quang tại thành phố Hồ Chí Minh nhưng chưa sang tên chủ sở hữu. Qua xác minh xe mô tô do Lê Ngọc Thiện ngụ ấp 6, xã Vĩ Thủy, huyện Vĩ Thủy, tỉnh Hậu Giang đứng tên chủ sở hữu và hiện nay Thiện không có mặt tại địa phương nên không làm việc được. Do là phương tiện Bị cáo Tâm dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước, khi có tranh chấp và có yêu cầu sẽ tách ra giải quyết thành vụ án khác.**

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố bị cáo **LÊ THÀNH T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt: bị cáo LÊ THÀNH T **01 (Một)** năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

- Xử lý vật chứng: **01 (một) xe mô tô biển số 95C-134.42, màu đỏ đen, nhãn hiệu Honda Blade, số máy: JA36E-0007079, xe không bùng, không kính chiếu hậu, đã qua sử dụng giao cho Công an quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tịch thu, nộp ngân sách nhà nước**, khi có tranh chấp và có yêu cầu sẽ tách ra giải quyết thành vụ án khác.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 05/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ).

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo **LÊ THÀNH T** phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết) để được xem xét theo thủ tục phúc thẩm tại Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Bình Thủy;
- CQĐT, Công an quận Bình Thủy;
- Chi cục THADS quận Bình Thủy;
- Sở tư pháp;
- Nhà tạm giữ, Công an quận Bình Thủy;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ HỒNG LOAN